

Bản án số: **11/2024/HNGĐ-ST**  
Ngày 15 tháng 3 năm 2024.  
*V/v xác định cha cho con.*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa :* **Bà Đỗ Ngọc Thùy.**  
*Các Hội thẩm nhân dân :* Ông Đỗ Quang Khánh  
Ông Hoàng Văn Hạnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Kim Yến – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 61/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2024 về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXX-ST ngày 29 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mai A sinh năm 1988.  
Nơi cư trú: Căn hộ số 408, tầng 4, nhà A23 đường N, phường N, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị đơn: Anh Tạ Văn Đ, sinh năm 1990.  
Nơi đăng ký thường trú: Xóm mới, thôn H, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Căn hộ số 408, tầng 4, nhà A23 đường N, phường N, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Xuân Q, sinh năm 1992.  
Nơi đăng ký thường trú: Căn hộ số 408, tầng 4, nhà A23 đường N, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.  
Nơi ở hiện tại: Số 423, phố M, phường V, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mai A trình bày về yêu cầu khởi kiện như sau:***

Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Ngô Xuân Q kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Năm 2017, anh chị nảy sinh mâu thuẫn và không thể hàn gắn được nên đã ly thân và được Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn vào ngày 23 tháng 01 năm 2018.

Trong thời gian ly thân với anh Q, chị Mai A có quen biết và quan hệ tình cảm với anh Tạ Văn Đ, nhưng không chung sống cùng nhau. Ngày 02 tháng 7 năm 2018, chị Mai A sinh con gái tên Nguyễn Thùy D. Đây là con chung của chị và anh Đ. Thời điểm đó, do hai bên chưa kết hôn nên chị Mai A đã làm thủ tục khai sinh cho cháu D tại Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Tân mà phân họ tên cha để trống.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, chị Nguyễn Thị Mai A và anh Tạ Văn Đ đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Nay, để hoàn thiện thủ tục làm lại giấy khai sinh cho cháu Nguyễn Thùy D nên chị Mai A yêu cầu Tòa án xác định anh Tạ Văn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Thùy D. Cháu D là con chung của anh chị. Hiện nay, anh chị đang cùng nuôi dưỡng, chăm sóc cháu D.

***Bị đơn anh Tạ Văn Đức có lời khai như sau:***

Khoảng năm 2017, anh Tạ Văn Đ quen và có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị Mai A nhưng không chung sống cùng nhau. Tháng 7 năm 2018, chị Mai A sinh con gái là Nguyễn Thùy D. Anh Đ khẳng định đây là con của anh và chị Mai Anh. Do thời điểm đó hai bên chưa đăng ký kết hôn nên chị Mai A đã làm giấy khai sinh cho con mà không khai anh Đức là cha đẻ của cháu Dương.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, anh Đ và chị Mai A đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Nay do liên quan đến thủ tục làm lại giấy khai sinh cho cháu Nguyễn Thùy D nên chị Mai A yêu cầu Tòa án xác định anh Tạ Văn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Thùy D. Anh Đ khẳng định cháu D là con chung của anh chị. Đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu D. Hiện nay anh chị đang cùng nuôi dưỡng, chăm sóc cháu D.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Ngô Xuân Quyền trình bày tại bản tự khai như sau:**

Anh Ngô Xuân Q và chị Nguyễn Thị Mai A kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Năm 2017, anh chị nảy sinh mâu thuẫn và không thể hàn gắn được nên đã ly thân và được Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn vào ngày 23 tháng 01 năm 2018.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018, chị Mai A sinh con gái tên Nguyễn Thùy D. Anh Quyền khẳng định đây không phải con chung của anh và chị Mai A, mặc dù cháu D được sinh ra trong thời gian 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân.

Nay chị Mai A yêu cầu Tòa án xác định anh Tạ Văn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Thùy D, anh Q không có ý kiến gì và khẳng định cháu D không phải là con đẻ của anh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy phát biểu ý kiến:*

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xác định cha cho của chị Nguyễn Thị Mai A; Xử xác định anh Tạ Văn Đ là cha của cháu Nguyễn Thùy D, sinh ngày 02 tháng 7 năm 2018.

- Về án phí: Chị Mai A không phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ ý kiến đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mai A khởi kiện xác định Tạ Văn Đ là cha của cháu Nguyễn Thùy D, là quan hệ pháp luật về hôn nhân và gia đình. Anh Đ đăng ký thường trú tại: Xóm mới, thôn H, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội. Hiện đang ở tại căn hộ số 408, tầng 4, nhà A23 đường N, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Vì vậy, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Tạ Văn Đ là bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ngô Xuân Q là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa. Việc vắng mặt của anh Đ, anh Q thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ, anh Q là theo đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Ngô Xuân Q kết hôn năm 2015 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự giữa anh Ngô Xuân Q và chị Nguyễn Thị Mai A.

Cuối năm 2017, chị Nguyễn Mai A và anh Tạ Văn Đ có quan hệ tình cảm nhưng không chung sống với nhau như vợ chồng. Trong thời gian đó chị Nguyễn Thị Mai A có thai. Ngày 02 tháng 7 năm 2018, chị Nguyễn Thị Mai A sinh cháu Nguyễn Thùy D. Đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân phường N, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Phân họ tên cha đẻ trông.

Căn cứ điều khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình “ Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân”, thì cháu Nguyễn Thùy D được xác định là con do chị Nguyễn Thị Mai A có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh Ngô Xuân Q.

Tuy nhiên, chị Mai A và anh Đ đều xác định cháu Nguyễn Thùy D là con chung của anh chị, anh Q xác định cháu D không phải con đẻ của anh.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy có Quyết định số 04/2024/QĐ-TCGD về việc trưng cầu giám định gen giữa anh Tạ Văn Đ và cháu Nguyễn Thùy D tại Viện pháp y Quân đội.

Tại Kết luận giám định gen số HT64.24/PY-XNSH ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Viện Pháp y Quân đội kết luận: Anh Tạ Văn Đ và cháu Nguyễn Thùy D có quan hệ huyết thống Cha – Con gái. Do đó xác định cháu D không phải con chung của chị Mai A và anh Ngô Xuân Q.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mai A đề nghị Tòa án xác định anh Tạ Văn Đ là cha đẻ của cháu Nguyễn Thùy D, cháu D là con chung của chị Mai A và anh Tạ Văn Đ, là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Án phí: Chị Mai Anh được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 88, 89 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 147, Điều 227, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:**

**1/ Về xác định quan hệ Cha - con:** Chấp nhận đơn khởi kiện xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị Mai A đối với anh Tạ Văn Đ.

Xác định anh Tạ Văn Đ, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1990, căn cước công dân số: 001090016566 do Cục cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01 tháng 11 năm 2021, là Cha của cháu Nguyễn Thùy D, sinh ngày 02 tháng 7 năm 2018, đăng ký khai sinh tại Ủy ban nhân dân phường N số 43/2019 ngày 30 tháng 01 năm 2019.

Cháu Nguyễn Thùy D là con chung của chị Nguyễn Thị Mai A và anh Tạ Văn Đ. Hai bên tự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Chị Nguyễn Thị Mai A và anh Tạ Văn Đ có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cải chính giấy khai sinh cho cháu Nguyễn Thùy D theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

**2/ Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Mai A được miễn án phí sơ thẩm.

**3/ Về quyền kháng cáo:** Chị Nguyễn Thị Mai A có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Tạ Văn Đ và anh Ngô Xuân Q vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Hà Nội;
- VKS Quận Cầu Giấy;
- CC Thi hành án Quận Cầu Giấy;
- Các đương sự;
- UBND phường Nghĩa Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP/TA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Ngọc Thùy**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**